HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ MA-LAI-XI-A
VỀ HỢP TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM XUYÊN QUỐC GIA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM và **CHÍNH PHỦ MA-LAI-XI-A**, (sau đây được gọi riêng là "mỗi Bên" và gọi chung là "hai Bên"),

MONG MUỐN tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai Bên, góp phần giữ vững hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới;

NHẬN THỨC được tầm quan trọng của sự hợp tác giữa hai Bên trong việc phòng, chống hiệu quả các loại tội phạm xuyên quốc gia ảnh hưởng đến hai nước;

TÔN TRỌNG các nguyên tắc độc lập, chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, hiểu biết lẫn nhau, hai Bên cùng có lợi, phù hợp với luật pháp quốc tế mà hai Bên là thành viên và nội luật của mỗi nước;

ĐÃ THOẢ THUẬN như sau:

ĐIỀU 1
MỤC ĐÍCH

Căn cứ vào các điều khoản của Hiệp định, luật pháp, nguyên tắc, quy định và các chính sách quốc gia, hai Bên đồng ý tăng cường, thúc đẩy và phát triển hợp tác về phòng chống tội phạm xuyên quốc gia trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.

ĐIỀU 2
NỘI DUNG HỢP TÁC

Căn cứ vào các điều khoản của Hiệp định, luật pháp, nguyên tắc, quy định và các chính sách quốc gia điều hành các vấn đề ở mỗi quốc gia, hai Bên sẽ tiến hành những biện pháp cần thiết nhằm khuyến khích và thúc đẩy hợp tác trong việc phòng chống các hoạt động phạm tội dưới đây:

a. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma tuý, chất hướng thần, tiền chất và các dụng cụ dùng để sản xuất các chất ma tuý, chất hướng thần và tiền chất;

b. Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng trái phép vũ khí, đạn dược, chất nổ, chất cháy.

c. Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng trái phép chất độc, chất phóng xạ và hạt nhân;

d. Mua bán người;

e. Di cư trái phép và tổ chức đưa người xuất nhập cảnh trái phép;

f. Khủng bố;

g. Tội phạm kinh tế và thương mại;

h. Rửa tiền và tài trợ cho khủng bố;

i. Tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin;

j. Sở hữu, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các vật thể có giá trị văn hóa và cổ vật quốc gia bị đánh cắp; và

k. Các lĩnh vực hợp tác khác trong phòng chống tội phạm xuyên quốc gia được thỏa thuận bởi hai Bên

ĐIỀU 3

CƠ QUAN ĐẦU MỐI

Cơ quan đầu mối được chỉ định có trách nhiệm trong việc thực hiện Hiệp định này thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Bộ Công an và thay mặt Chính phủ Ma-lai-xi-a là Bộ Nội vụ. Trong trường hợp thay đổi cơ quan đầu mối, Bên thay đổi sẽ thông báo cho Bên kia bằng văn bản.

ĐIỀU 4

TRAO ĐỔI THÔNG TIN, TÀI LIỆU

Trong thời gian Hiệp định có hiệu lực, hai Bên sẽ căn cứ vào luật pháp, nguyên tắc, quy định, chính sách điều hành các vấn đề của mỗi nước để tiến hành trao đổi các thông tin và tài liệu sau đây:

a. Thông tin về các hoạt động phạm tội được nêu trong Điều 2 của Hiệp định này nhằm phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện và điều tra các vụ án hình sự;

b. Thông tin về công dân của một Bên phạm tội được nêu tại Điều 2 của Hiệp định này;

c. Các văn bản quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống các hoạt động phạm tội được nêu tại Điều 2 của Hiệp định này; và

d. Các thông tin khác mà hai Bên cùng quan tâm liên quan đến phòng chống các hoạt động phạm tội được nêu tại Điều 2 của Hiệp định này.

ĐIỀU 5

HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VÀ TRAO ĐỔI ĐOÀN

1. Hai Bên phối hợp trong việc lập kế hoạch và tiến hành các biện pháp phòng chống các hoạt động phạm tội nêu tại Điều 2 của Hiệp định này.

2. Hai Bên có thể cử các đoàn đại biểu sang thăm lẫn nhau nhằm nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề và nâng cao năng lực nhằm thực hiện các lĩnh vực hợp tác được nêu tại Điều 2 của Hiệp định này.

3. Trong thời gian Hiệp định có hiệu lực, căn cứ vào các điều khoản của Hiệp định, luật pháp, nguyên tắc, quy định và các chính sách quốc gia, mỗi Bên không cho phép bất kì cá nhân, tổ chức nào sử dụng lãnh thổ của mình nhằm tiến hành các hoạt động gây phương hại đến chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự công cộng và các lợi ích thiết yếu khác của Bên kia.

ĐIỀU 6

THU XẾP TÀI CHÍNH

Thu xếp tài chính để phục vụ cho các hoạt động hợp tác được thực hiện trong khuôn khổ của Hiệp định này sẽ do hai Bên thoả thuận theo từng trường hợp cụ thể trên cơ sở ngân sách hiện có.

ĐIỀU 7

BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

1. Việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ sẽ được thực hiện phù hợp với luật pháp quốc gia của từng nước và với các thỏa thuận quốc tế mà hai Bên là thành viên.

2. Cấm sử dụng tên, lô-gô và/hoặc biểu trưng chính thức của bất kỳ bên nào trên các ấn phẩm, tài liệu và/hoặc văn bản mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên đó.

3. Mặc dù có quy định tại Đoạn 1 trên đây, nhưng quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến phát triển công nghệ, sản phẩm và phát triển dịch vụ, được thực hiện

(a) chung bởi hai Bên hoặc kết quả nghiên cứu có được thông qua hoạt động chung của hai Bên thì sẽ do cả hai Bên là chủ sở hữu, tuân thủ theo các điều khoản cả hai Bên cùng thống nhất; hoặc

(b) đơn lẻ và độc lập bởi một Bên hoặc kết quả nghiên cứu có được thông qua hoạt động đơn lẻ và độc lập của một Bên thì sẽ chỉ do Bên liên quan đó là chủ sở hữu.

ĐIỀU 8

BẢO MẬT

1. Trong thời gian thực hiện Hiệp định này hoặc các thỏa thuận khác có liên quan đến Hiệp định này, mỗi Bên phải tôn trọng tính bảo mật và độ mật của tài liệu, thông tin và các dữ liệu khác nhận được từ hoặc cung cấp cho Bên kia.

2. Cả hai Bên nhất trí rằng hai Bên sẽ vẫn tuân thủ các quy định tại Điều này dù Hiệp định này có chấm dứt hiệu lực.

ĐIỀU 9

ĐÌNH CHỈ

Vì lý do an ninh quốc gia, lợi ích quốc gia, trật tự công cộng, sức khỏe cộng đồng, mỗi Bên sẽ có quyền đình chỉ tạm thời toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện Hiệp định này. Việc đình chỉ sẽ có hiệu lực ngay sau khi gửi thông báo đến Bên kia qua đường ngoại giao.

ĐIỀU 10

SỬA ĐỔI, THAY ĐỔI VÀ BỔ SUNG

1. Mỗi Bên có thể đề nghị bằng văn bản việc sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung tất cả hoặc bất cứ nội dung nào của Hiệp định này.

2. Bất cứ sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung nào đều phải được thỏa thuận bởi hai Bên và sẽ được viết thành văn bản và là một phần của Hiệp định này.

3. Việc sửa đổi, thay đổi hay bổ sung như vậy sẽ có hiệu lực vào ngày mà hai Bên xác định.

4. Bất cứ sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung nào sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và nghĩa vụ nêu trong Hiệp định này trước hoặc vào ngày các sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung có hiệu lực.

ĐIỀU 11

GIẢI QUYẾT BẤT ĐỒNG

Bất cứ khác biệt hoặc bất đồng giữa hai Bên phát sinh từ việc giải thích và/hoặc thực hiện và/hoặc áp dụng bất cứ quy định nào của Hiệp định này sẽ được giải quyết tích cực bằng các hình thức tham vấn và/hoặc đàm phán giữa hai Bên thông qua kênh ngoại giao, mà không phải tham vấn một bên thứ ba hoặc tòa án quốc tế nào.

ĐIỀU 12

HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT

1. Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hiệu lực có thời hạn trong năm (5) năm.

2. Sau đó, Hiệp định sẽ tự động gia hạn thêm năm (5) năm nữa.

3. Trong khi thực hiện Hiệp định này, một Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên kia ý định chấm dứt thông qua đường ngoại giao. Văn bản đó phải được thông báo chậm nhất ba (03) tháng trước ngày muốn chấm dứt Hiệp định.

4. Việc chấm dứt hiệu lực Hiệp định này sẽ không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện các hoạt động đã bắt đầu diễn ra từ trước hoặc vào ngày chấm dứt hiệu lực.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, những người ký tên dưới đây, được các Chính phủ liên quan ủy quyền hợp lệ, đã ký Hiệp định này.

LÀM thành hai bản tại Kua-la Lăm-pơ ngày 01 tháng 10 năm 2015 bằng tiếng Việt và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa các văn bản, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm căn cứ.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ **NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM**	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ** **MA-LAI-XI-A**
Đại tướng Trần Đại Quang **Bộ trưởng Bộ Công an**	**Dato' Seri Dr Ahmad Zahid Bin Hamidi** **Phó Thủ tướng kiêm** **Bộ trưởng Bộ Nội vụ**

AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
AND
THE GOVERNMENT OF MALAYSIA
ON THE CO-OPERATION IN PREVENTING AND COMBATING TRANSNATIONAL CRIMES

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM, AND THE GOVERNMENT OF MALAYSIA (hereinafter referred to singularly as "the Party" and collectively as "the Parties"),

ASPIRING to strengthen friendly and co-operative relations between the Parties and to contribute to the maintenance of peace, stability, co-operation and development in the region and in the world;

RECOGNISING the significance of the co-operation between Parties in effectively preventing and combating transnational crimes affecting the two countries;

RESPECTING the principles for the independence, sovereignty and non-interference in the internal affairs of each other, equality, mutual understanding and benefits in accordance with the international obligations of the Parties under international treaties, which is applicable to the Parties and the national laws of each country,

HAVE AGREED as follows:

ARTICLE 1
OBJECTIVE

The Parties, subject to the terms of this Agreement and the laws, rules, regulations and national policies from time to time in force in each country, agree to strengthen, promote and enhance co-operation in preventing and combating transnational crimes between the two countries on the basis of equality and mutual benefit.

ARTICLE 2
AREAS OF CO-OPERATION

Each Party shall, subject to the terms of this Agreement and the laws, rules, regulations and national policies from time to time in force and governing the

subject matter in their respective countries take necessary steps to encourage and promote cooperation in preventing and combating the following criminal activities:

a. Illicit production, storage, transport, trafficking of narcotics, drugs, psychotropic substances, precursors and equipment used to produce narcotic drugs psychotropic substances and precursors;
b. Illicit manufacture, storage, transport, traffic in and use of arms, ammunition, explosives and inflammable materials;
c. Illicit manufacture, storage, transport, traffic in and use of toxic radioactive substances and nuclear materials;
d. Trafficking in persons;
e. Illegal migration and smuggling of migrants;
f. Terrorism;
g. Commercial and economic crimes;
h. Money laundering and terrorism financing;
i. Cybercrime;
j. Illegal possession, transport and trade in stolen cultural objects and national antiques; and
k. Any other areas of cooperation in preventing and combating transnational crimes to be mutually agreed upon by the Parties.

ARTICLE 3
DESIGNATED AUTHORITY

The designated authority responsible for the implementation of this Agreement on behalf of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall be the Ministry of Public Security and on behalf of the Government of Malaysia shall be the Ministry of Home Affairs. In the event of any change in the designated authority of each Party, the Party shall notify the other Party of such change through written notice.

ARTICLE 4
EXCHANGE OF INFORMATION AND DOCUMENTS

The Parties shall, subject to their respective laws, rules, regulations and national policies from time to time in force and governing the subject matter in their respective countries, exchange the following information and documents:

a. Information in criminal activities specified in Article 2 of this Agreement to facilitate the prevention, detection and investigation of criminal cases;
b. Information on citizens of one Party having committed the criminal activities specified in Article 2 of this Agreement;

c. The text of laws and regulations which are relevant to the prevention and fight against criminal activities specified in Article 2 of this Agreement; and
d. Other information of mutual concern on the prevention and fight against criminal activities specified in Article 2 of this Agreement.

ARTICLE 5
COORDINATING ACTIVITIES AND DELEGATION EXCHANGE

1. The Parties shall co-ordinate in planning and implementing measures to prevent and combat the activities specified in Article 2 of this Agreement.

2. The Parties shall send delegations to visit each other to study and exchange professional and operational experiences, co-ordinate to organize conferences and seminars and capacity building in order to implement the areas of co-operation specified in Article 2 of this Agreement.

3. Each Party shall not, within the scope of its laws, rules and regulations and national policies from time to time in force, governing the subject matter in their respective countries, allow its territory to be utilized by any individual or organization for carrying out activities detrimental to the sovereignty, national security, public order and other essential interests of the other Party.

ARTICLE 6
FINANCIAL ARRANGEMENTS

The financial arrangements to cover the expenses for the cooperative activities undertaken within the framework of this Agreement shall be mutually agreed upon by the Parties on a case-by-case basis subject to the availability of funds.

ARTICLE 7
PROTECTION OF INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

1. The protection of intellectual property rights shall be enforced in conformity with the respective national laws, rules and regulations of the Parties and with other international agreements signed by both Parties.

2. The use of the name, logo and/or official emblem of any of the Parties on any publication, document and/or paper is prohibited without the prior written approval of either Party.

3. Notwithstanding anything in paragraph 1 above, the intellectual property rights in respect of any technological development, products and services development, carried out:

(a) jointly by the Parties or research results obtained through the joint activity effort of the Parties, shall be jointly owned by the Parties in accordance with the terms to be mutually agreed upon; or

(b) solely and separately by the Party or the research results obtained through the sole and separate effort of either Parties shall be solely owned by the Party concerned.

ARTICLE 8
CONFIDENTIALITY

1. Each Party shall undertake to observe the confidentiality and secrecy of documents, information and other data received or supplied to the other Party during the period of the implementation of this Agreement or any other agreements made pursuant to this Agreement.

2. Both Parties agree that the provisions of this Article shall continue to be binding between the Parties notwithstanding the termination of this Agreement.

ARTICLE 9
SUSPENSION

Each Party reserves the right for reasons of national security, national interest, public order or public health to suspend temporarily, either in whole or in part, the implementation of this Agreement which suspension shall take effect immediately after notification has been given to the other Party through diplomatic channels.

ARTICLE 10
REVISION, MODIFICATION AND AMENDMENT

1. Either Party may request in writing a revision, amendment or modification of all or any part of this Agreement.

2. Any revision, modification or amendment agreed to by the Parties shall be reduced into writing and shall form part of this Agreement.

3. Such revision, modification or amendment shall come into force on such date as may be determined by the Parties.

4. Any revision, modification or amendment shall not prejudice the rights and obligations arising from or based on this Agreement before or up to the date of such revision, modification or amendment.

ARTICLE 11
SETTLEMENT OF DISPUTES

Any difference or dispute between the Parties concerning the interpretation and/or implementation and/or application of any of the provisions of this Agreement shall be settled amicably through mutual consultation and/or negotiations between the Parties through diplomatic channels, without reference to any third party or international tribunal.

ARTICLE 12
ENTRY INTO FORCE, DURATION AND TERMINATION

1. This Agreement shall come into force on the date of its signature and shall remain in force for a period of five (5) years.

2. Thereafter, it shall be automatically extended for a further period of five (5) years.

3. Notwithstanding anything in this Article, either Party may terminate this Agreement by notifying the other Party of its intention to terminate this by a notice in writing through diplomatic channels, at least three (3) months prior to its intention to do so.

4. Termination of this Agreement shall be without prejudice to any ongoing activities arising from or based on this Agreement entered into before or up to the date of its termination.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorized thereto by their respective Governments, have signed this Agreement.
DONE in duplicate at Kuala Lumpur on this 1st day of October in the year 2015 in the Vietnamese and English languages, all texts being equally authentic. In the event of any divergence in interpretation between any of the texts, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE GOVERNMENT OF MALAYSIA
Hon. Gen. Tran Dai Quang **Minister of Public Security**	**Hon. Dato' Seri Dr Ahmad Zahid Bin Hamidi** **Deputy Prime Minister and Minister of Home Affairs**